

Số: 66/2022/QĐST-HNGĐ

Vĩ Nhai, ngày 14 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1986.

- Bị đơn: Anh Nông Văn D, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Xóm CH, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị T và anh Nông Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Hoàng Thị T và anh Nông Văn D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị T và anh Nông Văn D thỏa thuận giao cho anh D có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nông Thị Hà V, sinh ngày 24/7/2010 và cháu Nông Minh Q, sinh ngày 26/5/2012 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có thay đổi khác. Đối với cháu Nông Thị Thùy Tr, sinh ngày

06/6/2004 đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết. Chị T có quyền đi lại thăm non, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Chị Hoàng Thị T tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho anh D với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/1 con/1 tháng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật đến cho khi mỗi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0005009 ngày 10 tháng 10 năm 2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND 2 cấp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Võ Nhai;
- Các đương sự;
- UBND xã Lâu Thượng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tất Thắng